

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN LONG BIÊN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 296/2022/HS-ST

Ngày: 26 – 12 - 2022

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN, TP.HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Minh Nam

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Cương

Bà Lưu Thị Hà

- Thư ký phiên toà: Bà Thạch Thị Hằng – Thư ký Toà án nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội tham gia phiên toà: Bà Trần Thị Hồng Hạnh - Kiểm sát viên.

Ngày tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Long Biên, Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 324/2022/TLST-HS ngày 01 tháng 12 năm 2022 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 327/2022/QĐXXST-HS ngày 13/12/2022 đối với các bị cáo:

1. NGUYỄN MẠNH S – sinh năm: 1998; HKTT: V, Thanh Trì, Hà Nội; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; Giới tính: Nam; nghề nghiệp: Tự do; con ông: Nguyễn Mạnh C; Con bà Nguyễn Thị P; TATS: Theo danh chỉ bản số 636 ngày 14/9/2022 của Công an quận Long Biên lập và lý lịch địa phương cung cấp thì bị cáo không có tiền án, tiền sự.

Bị cáo bắt khẩn cấp và tạm giữ ngày 04/9/2022, tạm giam từ ngày 10/9/2022 đến nay tại Trại tạm giam số 2-Công an Thành phố Hà Nội. (Có mặt).

2. PHẠM TRỊNH MAI H – sinh năm: 1995; HKTT: Tổ 3 phường Đ, Long Biên, Hà Nội; Chỗ ở: Tổ 2 phường V, Long Biên, Hà Nội; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; Giới tính: Nữ; nghề nghiệp: Tự do; con ông: Phạm Văn H (Đã chết); Con bà Trịnh Thị H; TATS: Theo danh chỉ bản số 635 ngày 14/9/2022 của Công an quận Long Biên lập và lý lịch địa phương cung cấp thì bị cáo không có tiền án, tiền sự.

Bị cáo bắt khẩn cấp và tạm giữ ngày 04/9/2022, tạm giam từ ngày 10/9/2022 đến nay tại Trại tạm giam số 2-Công an Thành phố Hà Nội. (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 10 giờ 40 phút ngày 4/9/2022, tổ công tác Công an phường V tiến hành kiểm tra hành chính phòng 302 chung cư mini thuộc tổ 2, phường V, quận Long Biên, Hà Nội phát hiện 07 đối tượng có nhân thân như sau:

1. Họ tên: Phạm Trịnh Mai H SN: 1995
HKTT: Tổ 3B phường Đ, Long Biên, Hà Nội.
Chỗ ở: Phòng 302 Chung cư mini Tổ 2 P. V, Long Biên, Hà Nội.
2. Họ tên: Nguyễn Mạnh S SN: 1998
HKTT: V, Thanh Trì, Hà Nội.
3. Họ tên: Bùi Thị Ph SN: 1993
HKTT: P. CH Dương, Hoàn Kiếm, Hà Nội.
4. Họ tên: Bùi Thị Ý N SN: 1995
HKTT: T, Thới Bình, Cà Mau.
5. Họ tên: Nguyễn Đăng K SN: 1998
HKTT: Kim Mã, Ba Đình, Hà Nội.
6. Họ tên: Châu Thị L SN: 2001
HKTT: Phường N, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang.
7. Họ tên: Nguyễn Sơn D SN: 1992
HKTT: phường P, Thanh Xuân, Hà Nội.

Quá trình kiểm tra phòng 302 tổ công tác phát hiện thu giữ gồm:

- + 02 (hai) bình khí màu xanh đã qua sử dụng
- + 10 (mười) vỏ bóng bay màu trắng đã qua sử dụng.
- + 01 căn cước công dân mang tên Phạm Trịnh Mai H.
- + 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung S10 5G màu vàng.

Tổ công tác đã lập biên bản thu giữ, niêm phong tang vật rồi đưa các đối tượng liên quan về trụ sở để làm rõ. Nguyễn Mạnh S khai nhận 02 bình khí màu xanh và 10 vỏ bóng bay cao su màu trắng là dụng cụ sử dụng bóng cười của S thuê về cho mọi người sử dụng. 01 căn cước công dân tên Phạm Trịnh Mai H là do S mượn của H dùng để xào ma túy ketamine để mời mọi người trong phòng sử dụng.

Cơ quan điều tra tiến hành khám xét khẩn cấp phòng 302 chung cư mini thuộc tổ 2 – P. Việt Hưng – Long Biên – Hà Nội phát hiện thu giữ gồm:

- + 01 đĩa sứ màu trắng có in hoa văn màu xanh đường kính 20cm.
- + 01 ống hút tự tạo bằng tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng.
- + 01 Loa nhãn hiệu HarmanKardon màu đen.
- + 02 đèn led màu đen.

Nguyễn Mạnh S khai nhận đã bỏ ma túy Ketamine ra đĩa sứ và dùng ống hút tự tạo bằng tờ tiền 10.000 đồng để S cùng mọi người trong phòng cùng nhau sử dụng.

Tại Bản kết luận giám định số 6295/KL-KTHS ngày 14/9/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hà Nội kết luận:

- 01 căn cước công dân mang tên Phạm Trinh Mai H có số 001195008328 có dính ma túy loại Keamine.

- 01 đĩa sứ màu trắng có in hoa văn màu xanh đường kính 20cm và 01 tờ tiền Polyme mệnh giá 10.000 VNĐ có số seri: IY19173031 đều dính ma túy loại Ketamine (BL 66).

Quá trình điều tra xác định: Khoảng ngày 10/8/2022 Nguyễn Mạnh S mua 01 viên ma túy tổng hợp của một người đàn ông không quen biết ở khu vực quận Thanh Xuân, Hà Nội với giá 300.000 đồng mục đích để sử dụng. Do S làm nhân viên phục vụ quán tại Bar nên quá trình dọn bàn có nhặt được 01 túi ma túy Ketamine và khoảng 4-5 mảnh ma túy tổng hợp do khách để lại. S giấu số ma túy nhặt được của khách mục đích cần sẽ sử dụng. Khoảng 02 giờ 30 ngày 4/9/2022 sau khi hết giờ làm việc tại quán Bar FAME số 25 Ngô Văn Sở, phường Trần Hưng Đạo, Hoàn Kiếm, Hà Nội, S cùng nhân viên của quán gồm Phạm Trinh Mai H, Nguyễn Đăng K, Châu Thị L, Bùi Thị Ph và Nguyễn Sơn D đi ăn ở phố Phùng Hưng. Khi đi S mang theo 01 túi ma túy Ketamine, khoảng 4-5 mảnh ma túy tổng hợp và 01 viên ma túy tổng hợp theo mục đích để mời các bạn cùng sử dụng. Khi đi ăn có Bùi Thị Ý N (bạn gái của K) đi cùng. Sau khi ăn xong S, H, K, D, Ph, L, N đến quán hát ở khu vực phường Phúc Tân, Hoàn Kiếm, Hà Nội. Tại đây S đưa các mảnh ma túy kẹo cho K để sử dụng. Đến khoảng 6 giờ cùng ngày các đối tượng rủ nhau về nhà H ở phòng 302 chung cư mini Tổ 2 phường V, Long Biên, Hà Nội để nghỉ. Trên đường đi về nhà H, S lấy 01 viên ma túy tổng hợp ra sử dụng một mình. Sau đó S lên mạng thuê của một nam thanh niên không quen biết 02 bình khí màu xanh, 10 bóng cao su, 02 đèn, 01 loa với giá 2.900.000 đồng mục đích để S cùng mọi người sử dụng. Sau đó S vào tủ bếp nhà H lấy đĩa sứ rồi đổ gói ma túy Ketamine ra đĩa rồi hỏi H “có thể cứng không”. H bảo “ở trong túi xách của H” nên S tự mở túi của H lấy 01 thẻ căn cước công dân của H để xào ma túy Ketamine (H hiểu S mượn thẻ cứng để xào ma túy Ketamine cho mọi người cùng sử dụng trong đó có H nhưng H không phản đối và cùng sử dụng do được S mời). S lấy tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng ra cuộn thành ống hút tự tạo rồi sử dụng ma túy Ketamine. S sử dụng xong mời mọi người trong phòng cùng sử dụng gồm K, N, Ph, H và L cũng sử dụng ma túy Ketamine, còn D do say rượu ngủ từ quán hát đến sáng nên không sử dụng. Sau khi sử dụng hết ma túy Ketamine, S tiếp tục cùng K, N, Ph, H và L sử dụng bóng cườ. Đến 10 giờ 30

cùng ngày lực lượng Công an đến kiểm tra hành chính, tạm giữ toàn bộ số tang vật liên quan rồi đưa các đối tượng về trụ sở để làm rõ.

Cáo trạng số: 304/CT-VKS ngày 28 – 11 - 2022 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên đã truy tố Nguyễn Mạnh S về tội: Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy theo điểm b khoản 2 Điều 255, truy tố Phạm Trịnh Mai H về tội Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy theo điểm d khoản 2 Điều 256 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của người làm chứng phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra thấy rằng: Hành vi của bị cáo Nguyễn Mạnh S đã đủ yếu tố cấu thành tội: Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy hành vi của bị cáo vi phạm vào điểm b khoản 2 Điều 255 của BLHS. Hành vi của bị cáo Phạm Trịnh Mai H đã đủ yếu tố cấu thành tội: Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy hành vi của bị cáo vi phạm vào điểm b khoản 2 Điều 256 của BLHS.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS đối với bị cáo Nguyễn Mạnh S.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 256; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS đối với bị cáo Phạm Trịnh Mai H.

Về hình phạt:

- Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Mạnh S mức án từ **07 năm 06 tháng đến 08 năm** tù.

- Đề nghị xử phạt bị cáo Phạm Trịnh Mai H mức án từ **07 năm 06 tháng đến 08 năm** tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: đề nghị áp dụng Điều 47 của BLHS và Điều 106 của BLTTHS.

- Đề nghị cho tịch thu, tiêu hủy 01 đĩa sứ màu trắng có in hoa văn màu xanh đường kính 20cm.

- Đề nghị cho thi hành trả lại bị cáo Phạm Trịnh Mai H 01 căn cước công dân mang tên Phạm Trịnh Mai H.

- Đề nghị cho tịch thu, sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung S10 5G màu vàng, số tiền 10.000 đồng.

Nói lời sau cùng, các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, HĐXX nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra-Công an quận Long Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo đã khai báo thành khẩn và không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về tội danh:

Xét lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản tạm giữ đồ vật - tài liệu, bản kết luận giám định, lời khai người làm chứng cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án cũng như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Ngày 04/9/2022 bị cáo Phạm Trịnh Mai H có hành vi cho bị cáo Nguyễn Mạnh S sử dụng Phòng 302 chung cư mini, Tổ 2 phường Việt Hưng, Long Biên, Hà Nội do H quản lý để Nguyễn Mạnh S sử dụng, cung cấp ma túy, dụng cụ sử dụng ma túy để cùng các đối tượng Nguyễn Đăng K, Châu Thị L, Bùi Thị Ph, Bùi Thị Ý N, Phạm Trịnh Mai H sử dụng ma túy tại đây.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Mạnh S đã phạm tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật hình sự; Phạm Trịnh Mai H đã phạm tội Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy, quy định tại điểm d khoản 2 Điều 256 Bộ luật hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên truy tố các bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của nhà nước về các chất ma túy, là nguyên nhân làm gia tăng

những tệ nạn xã hội và tội phạm hình sự; gây tác hại cho sức khỏe và gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự trị an tại địa phương Bản thân các bị cáo cũng đủ nhận thức và biết ma túy là chất gây nghiện có tác hại rất lớn cho người sử dụng và đối với xã hội, các bị cáo cũng nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật mà các bị cáo đã bất chấp pháp luật và cố tình vi phạm. Nên cần phải có mức hình phạt nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, cần cách ly các bị cáo khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục và có tác dụng răn đe, đấu tranh phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

- Về tình tiết tăng nặng TNHS:

Nhân thân các bị cáo không có tiền án, tiền sự. Vì vậy, các bị cáo không có tình tiết tăng nặng TNHS.

- Về tình tiết giảm nhẹ TNHS: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn nhận tội, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015.

[4] Về hình phạt bổ sung:

Xét bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định, không có khả năng thi hành phạt bổ sung bằng tiền nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là có căn cứ.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Cho tịch thu, tiêu hủy 01 đĩa sứ màu trắng có in hoa văn màu xanh đường kính 20cm, 01 căn cước công dân mang tên Phạm Trịnh Mai H có dính ma túy các bị cáo sử dụng vào việc thực hiện tội phạm.

- Cho tịch thu, sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung S10 5G màu vàng, số tiền 10.000 đồng là tang vật của vụ án.

Đại diện VKSND quận Long Biên đề nghị về hình phạt chính, hình phạt bổ sung, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ TNHS và xử lý vật chứng là có căn cứ và phù hợp với nhận định của HĐXX.

[6] Về vấn đề khác:

Đối với các đối tượng Nguyễn Đăng K, Châu Thị L, Bùi Thị Ph, Bùi Thị Ý N, quá trình điều tra xác định ngày 04/9/2022 có sang nhà của H chơi và sử dụng ma túy cùng Nguyễn Mạnh S. Các đối tượng đều khai chỉ được sử dụng ma túy, không biết nguồn gốc ma túy của S. Kết quả xét nghiệm thể hiện Nguyễn Đăng K, Châu Thị L, Bùi Thị Ph, Bùi Thị Ý N dương tính với ma túy nên Công an quận Long Biên đã ra Quyết định xử phạt hành chính đối với K, L, Ph, N theo quy định tại Khoản 1 Điều 23 Nghị định số 144/2021 NĐ-CP ngày 31/12/2021

của Chính phủ. Riêng Nguyễn Sơn D ngày 04/9/2022 không sử dụng ma túy cùng các đối tượng trên nhưng kết quả xét nghiệm thể hiện D dương tính với ma túy, Dương khai đã sử dụng ma túy vào trước đó nên Cơ quan điều tra đã thông báo về chính quyền địa phương nơi D cư trú để quản lý.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho S ở khu vực quận Thanh Xuân, Hà Nội do S khai không biết tên, tuổi, địa chỉ của người này nên Cơ quan điều tra chưa có căn cứ để xử lý, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Đối với nam thanh niên cho S thuê 02 bình khí màu xanh, 02 đèn, 01 loa, 10 bóng cao su do S khai không biết tên, tuổi, địa chỉ của người này nên Cơ quan điều tra ra Quyết định tách tài liệu đối với số đồ vật trên để tiếp tục điều tra làm rõ.

Đối với chủ nhà (Phòng 302 chung cư mini, Tổ 2 phường V, Long Biên, Hà Nội) là bà Trịnh Thị H (Sinh năm: 1962, bà H là mẹ Phạm Trịnh Mai H). Bà H khai bà sống cùng con gái là Phạm Trịnh Mai H tại địa chỉ trên từ năm 2012 cho đến tháng 02/2022 thì bà về quê sinh sống ở Thái Nguyên nên không ăn ở tại địa chỉ trên. H là người quản lý căn hộ chung cư khi bà H đi vắng. Bà H không biết việc Phạm Trịnh Mai H và Nguyễn Mạnh S cho các đối tượng vào sử dụng ma túy tại căn phòng trên nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xử lý đối với bà Hạnh.

[7] Về án phí:

Các bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo:

Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Mạnh S phạm tội: Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, bị cáo Phạm Trịnh Mai H phạm tội: Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: bị cáo Nguyễn Mạnh S 07 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 04/9/2022.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 256; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: bị cáo Phạm Trịnh Mai H 07 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 04/9/2022.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự và khoản 1 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Cho tịch thu, tiêu hủy 01 đĩa sứ màu trắng có in hoa văn màu xanh đường kính 20cm.

- Cho thi hành trả lại bị cáo Phạm Trịnh Mai H 01 căn cước công dân mang tên Phạm Trịnh Mai H.

(Hiện đang lưu giữ tại Kho tang vật Công an quận Long Biên theo Phiếu nhập vật chứng ngày 22/11/2022).

- Cho tịch thu, sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung S10 5G màu vàng, số tiền 10.000 đồng là tang vật của vụ án.

(Hiện có tại chi cục Thi hành án dân sự quận Long Biên theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 29/1/2022 và giấy nộp tiền vào tài khoản lập ngày 29/11/2022)

3. Về án phí: Căn cứ khoản 1 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí HSST.

4. Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 bộ luật Tố tụng Hình sự.

Án xử công khai sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận

- TANDTP.Hà Nội;
- VKSNDTP.Hà Nội;
- Sở Tư pháp TP.Hà Nội;
- VKSND quận Long Biên;
- Công an quận Long Biên;
- Chi cục THA. DS quận Long Biên;
- Cơ quan THA.HS quận Long Biên;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu VP/TA.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Minh Nam